

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 30 tháng 05 năm 2021

**BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ**  
**NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐỘC LẬP CẤP QUỐC GIA**

**I. Thông tin chung về đề tài:**

1. Tên nhiệm vụ, mã số: “*Nghiên cứu chế tạo kit chẩn đoán bệnh dịch tả lợn châu Phi tại Việt Nam*”

Mã số: **ĐTĐL.CN – 53/19**

Thuộc:

- Chương trình (*tên, mã số chương trình*):

2. Mục tiêu đề tài:

**Mục tiêu chung:**

Chế tạo được các bộ kit PCR, Realtime PCR và que test nhanh chẩn đoán bệnh dịch tả lợn châu Phi tại Việt Nam.

**Mục tiêu cụ thể:**

Sản xuất được kit PCR để phát hiện virus dịch tả lợn châu Phi từ mẫu bệnh phẩm trong thời gian  $\leq 3$  giờ, đạt tiêu chuẩn về độ nhạy  $\geq 95\%$ , độ đặc hiệu 100%.

Sản xuất được kit Real-time PCR để phát hiện virus dịch tả lợn châu Phi từ mẫu bệnh phẩm trong thời gian  $\leq 2$  giờ, đạt tiêu chuẩn về độ nhạy 100%, độ đặc hiệu 100%.

Sản xuất được test nhanh để phát hiện virus Dịch tả lợn châu Phi từ mẫu bệnh phẩm trong thời gian trong thời gian  $\leq 15$  phút, đạt tiêu chuẩn về độ nhạy  $\geq 76\%$ , độ đặc hiệu  $\geq 100\%$ .

3. Chủ nhiệm đề tài: **PGS.TS. Lê Văn Phan**

4. Tổ chức chủ trì đề tài: Học viện Nông nghiệp Việt Nam

5. Tổng kinh phí được cấp: **6050** triệu đồng.



Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH:

6050 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác:

0 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: 06/2019

Kết thúc: 11/2020

Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền: 5/2021

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

Số TT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	Lê Văn Phan	Phó Giáo sư, Tiến sĩ	Học viện Nông nghiệp Việt Nam
2	Nguyễn Thị Hoa	Thạc sĩ	Học viện Nông nghiệp Việt Nam
3	Nguyễn Thị Lan	Giáo sư, Tiến sĩ	Học viện Nông nghiệp Việt Nam
4	Trịnh Đình Thâu	Phó giáo sư, Tiến sĩ	Học viện Nông nghiệp Việt Nam
5	Lê Huỳnh Thanh Phương	Tiến sĩ	Học viện Nông nghiệp Việt Nam
6	Bùi Thị Tố Nga	Tiến sĩ	Học viện Nông nghiệp Việt Nam
7	Bùi Trần Anh Đào	Phó Giáo sư, Tiến sĩ	Học viện Nông nghiệp Việt Nam
8	Đào Lê Anh	Thạc sĩ	Học viện Nông nghiệp Việt Nam
9	Lê Văn Hùng	Thạc sĩ	Học viện Nông nghiệp Việt Nam
10	Lê Quang Hòa	Tiến sĩ	Đại học Bách khoa Hà Nội
11	Nguyễn Thị Giang	Thạc sĩ	Học viện Nông nghiệp Việt Nam
12	Nguyễn Thị Yến	Thạc sĩ	Học viện Nông nghiệp Việt Nam
13	Nguyễn Thị Ngọc	Thạc sĩ	Học viện Nông nghiệp Việt Nam
14	Ngô Thị Hạnh	Thạc sĩ	Học viện Nông nghiệp Việt Nam
15	Trịnh Thị Bích Ngọc	BSTY	Học viện Nông nghiệp Việt Nam
16	Nguyễn Thị Ngân Hà	Thạc sĩ	Đại học Bách khoa Hà Nội
17	Phùng Thị Thủy	Tiến sĩ	Đại học Bách khoa Hà Nội

**II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:**

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

Số TT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
Dạng I: Mẫu; sản phẩm; Vật liệu; Thiết bị; Máy móc; Dây chuyền công nghệ; Giống cây trồng; Giống vật nuôi và các loại khác										
1	Bộ kit PCR phát hiện virus DTLCP từ mẫu bệnh phẩm		X			X			X	
2	Bộ kit Real-time PCR phát hiện virus DTLCP từ mẫu bệnh phẩm của lợn		X			X			X	
3	Sinh phẩm test nhanh phát hiện virus DTLCP từ mẫu bệnh phẩm của lợn		X			X			X	
Dạng II: Nguyên lý ứng dụng; Phương pháp; Tiêu chuẩn; Quy phạm; Phần mềm máy tính; Bản vẽ thiết kế; Quy trình công nghệ; Sơ đồ, bản đồ; Số liệu, Cơ sở dữ liệu; Báo cáo phân tích; Tài liệu dự báo; Đề án, quy hoạch; Luận chứng kinh tế - kỹ thuật; Báo cáo nghiên cứu khả thi và các sản phẩm khác										
1.	Quy trình chế tạo, bảo quản và sử dụng bộ kit conventional PCR chẩn đoán bệnh DTLCP tại Việt Nam.		X			X			X	
2.	Quy trình chế tạo, bảo quản và sử dụng bộ kit Real-time PCR chẩn đoán bệnh DTLCP tại Việt Nam		X			X			X	
3.	Quy trình chế tạo, bảo quản và sử dụng que test nhanh chẩn đoán bệnh DTLCP tại Việt Nam.		X			X			X	
Dạng III. Bài báo; Sách chuyên khảo và các sản phẩm khác										
7	05 bài báo		X			X			X	
8	02 thạc sĩ		X			X			X	
9	Tham gia đào tạo 01 nghiên cứu sinh	X				X			X	

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1				

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1				

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

- Phát hiện sớm bệnh DTLCP góp phần phát triển ổn định và bền vững ngành Nông nghiệp nói chung và ngành chăn nuôi lợn nói riêng.

- Kết quả của đề tài sẽ tạo ra các quy trình sản xuất protein tái tổ hợp, quy trình sản xuất kháng thể đơn dòng, quy trình sản xuất kit PCR/Realtime PCR, test kit chẩn đoán nhanh cho đàn lợn,... Tạo ra các tiến bộ khoa học kỹ thuật, phát triển các hướng nghiên cứu về công nghệ sinh học trong lĩnh vực chăn nuôi thú y.

- Nâng cao trình độ kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn cho đội ngũ cán bộ giảng viên và nghiên cứu viên; từ đó nâng cao chất lượng giảng dạy, chất lượng đào tạo cho nhà trường, viện nghiên cứu, tạo ra nguồn nhân lực có chất lượng cao cho xã hội.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

Ngành chăn nuôi nói chung và chăn nuôi lợn nước ta nói riêng đang ngày càng phát triển. Tuy nhiên, chúng ta chưa kiểm soát được dịch bệnh, làm giảm hiệu quả chăn nuôi, gây thiệt hại lớn về kinh tế cho người chăn nuôi, các trang trại chăn nuôi với quy mô công nghiệp. Đặc biệt, gây thiệt hại lớn cho ngành kinh tế nước nhà, giảm uy tín của Việt Nam trên thị trường thế giới và khu vực. Vì vậy, đề tài "**Nghiên cứu chế tạo Kit chẩn đoán bệnh Dịch tả lợn Châu Phi tại Việt Nam**" có ý nghĩa vô cùng to lớn về mặt kinh tế - xã hội cũng như bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khỏe cộng đồng; nâng cao vị thế Việt Nam trên trường quốc tế cũng như khu vực.

Đề tài được triển khai sẽ tạo ra các sản phẩm có chất lượng cao phục vụ ngành chăn nuôi lợn; thay thế các sản phẩm nhập khẩu; từng bước xuất khẩu ra khu vực cũng như trên thế giới; mang lại nguồn doanh thu cho ngành chăn nuôi nói riêng và cho đất nước nói chung. Mặt khác, đề tài đi vào hoạt động sẽ tạo ra các sản phẩm chất

lượng cao, đáp ứng kịp thời trong tình hình mới, giảm giá thành nhập khẩu, giảm thiểu thiệt hại kinh tế, giúp người dân yên tâm trong đầu tư phát triển chăn nuôi nói chung và chăn nuôi lợn nói riêng.

### 3.2. Hiệu quả xã hội

- Tạo ra các sản phẩm chất lượng cao, phục vụ đặc lực cho ngành chăn nuôi nói chung và chăn nuôi lợn nói riêng; giảm giá thành sản phẩm, chủ động trong công tác phòng chống dịch bệnh, kiểm soát được chất lượng sản phẩm. Từ đó giúp người chăn nuôi yên tâm đầu tư phát triển. Qua đó, mở rộng quy mô chăn nuôi, thâm canh tăng năng xuất, cải thiện doanh thu, tạo công ăn việc làm cho người lao động,

- Không chế dịch bệnh; chi phí cho các dịch vụ khác đi kèm cũng giảm, người chăn nuôi có lãi hơn giúp đời sống kinh tế, chính trị, xã hội ổn định.

### III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện đề tài

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu  vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn
- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng
- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

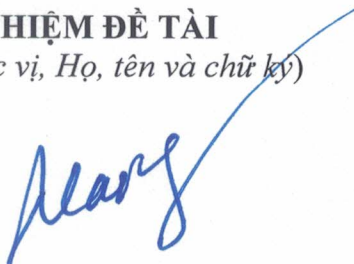
2. Về kết quả thực hiện đề tài:

- Xuất sắc
- Đạt
- Không đạt

Giải thích lý do: .....

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

**CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI**  
(Họ, tên, học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký)



**PGS.TS. Lê Văn Phan**

**TỔ CHỨC CHỦ TRÌ ĐỀ TÀI**  
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)



**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
*Phạm Bảo Dương*

